

**BÁO CÁO****KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD, CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CỦA
HĐQT NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018**

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cầu 14 tại kỳ họp thường niên năm 2017, qua một năm hoạt động sản xuất kinh doanh, hôm nay Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 để đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017; triển khai kế hoạch năm 2018 và định hướng những năm tiếp theo.

PHẦN THỨ NHẤT**KIỂM ĐIỂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2017**

Nhìn lại một năm, bên cạnh những thời cơ thuận lợi, chúng ta cũng phải đối diện với rất nhiều khó khăn thách thức, đó là:

+ Công tác đấu thầu với sự cạnh tranh vô cùng quyết liệt đây là khó khăn lớn nhất có ảnh hưởng đến toàn bộ kết quả SXKD năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018.

+ Đa số thiết bị thi công được đầu tư từ hơn 15 năm trước đã quá cũ, tình trạng kỹ thuật không ổn định đã ảnh hưởng lớn đến năng lực SXKD.

+ Nợ khách hàng, ngân hàng đã giảm nhưng vẫn còn lớn.

+ Nợ đọng ở một số dự án đã hoàn thành nhiều năm về trước nhưng vẫn chưa được thanh toán. Mặt khác khối lượng thi công hoàn thành ở một số dự án mới chưa được bên A thanh toán kịp thời.

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017 :**1. Giá trị sản lượng và một số chỉ tiêu đạt được năm 2017:**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ đạt so với KH
1	Tổng giá trị sản lượng	600	545	91%
2	Doanh thu xây lắp	510	459	90%
3	Lợi nhuận trước thuế	3,0	4,07	136%
4	Lợi nhuận sau thuế	2,4	3,26	135%
5	Nộp ngân sách	60	25	42%
6	Mức trả cổ tức	4%	Dự kiến 3%	
7	Thu nhập bình quân đầu người	7,8 trđ/người	7,7 trđ/người	99%

(Kết quả thực hiện giá trị sản lượng thực hiện xem Phụ lục số 1)

Trong năm 2017, Công ty thực hiện thi công 10 hợp đồng xây lắp và đã hoàn thành bàn giao 3 công trình gồm: cầu Sông Chanh, cầu Bạch Đằng, cầu 361.

2. Đầu tư máy thiết bị và vật tư thi công :

- Kế hoạch: 21,5 tỷ đồng
- Thực hiện: 19,06 tỷ đồng
- Trong đó: + Đầu tư mới: 18,76 tỷ đồng
- + Nâng cấp sửa chữa lớn: 0,3 tỷ đồng (*xem Phụ lục số 2*)

Đây là sự tập trung và cố gắng lớn do đó đã tăng cường năng lực thiết bị, vật tư của công ty đảm bảo đưa vào khai thác sử dụng tối đa kịp thời và mang lại hiệu quả SXKD.

3. Thị trường việc làm và giá trị quỹ việc làm:

Mặc dù công tác thị trường gặp rất nhiều khó khăn do nguồn vốn ngân sách đầu tư hạ tầng giao thông bị hạn hẹp, sự cạnh tranh vô cùng quyết liệt nhưng dưới sự chỉ đạo của HĐQT công ty đã mở rộng quan hệ liên danh liên kết với một số đơn vị trong và ngoài ngành do đó trong năm công ty đã nhận được một số hợp đồng bổ sung cho quỹ việc năm 2017 và gói đầu cho năm 2018, cụ thể: Công ty đã ký được 2 hợp đồng là dự án xây dựng cầu Phật Tích - Đại Đồng Thành, dự án xây dựng tuyến cống Đà Nẵng với tổng giá trị là gần 200 tỷ đồng.

4. Các hoạt động khác :

- Về tài chính: Trong điều kiện tiếp tục khó khăn về nguồn vốn, công ty đã tích cực quan tâm thực hiện tốt công tác doanh thu, tạo được nguồn vốn quay vòng nhanh phục vụ sản xuất, duy trì việc quản lý nguồn vốn của dự án, huy động được các nguồn tín dụng từng bước đáp ứng được nhu cầu về vốn phục vụ sản xuất, thực hiện tốt việc nộp thuế và các nghĩa vụ đối với ngân sách đã phát sinh trong năm.

- Về quản lý vật tư: Công tác quản lý và quyết toán vật tư trên các công trình đã có nhiều cố gắng, công tác mua sắm vật tư lựa chọn nhà cung cấp được xem xét kỹ luôn đảm bảo đúng quy định của công ty do vậy đã tìm được nhiều nguồn cung ứng với chất lượng tốt, giá cả hợp lý.

- Về quản lý sử dụng thiết bị: Để từng bước đổi mới thực hiện tốt công tác điều động và quản lý thiết bị vào thi công theo kế hoạch, phương án tổ chức thi công tổng thể về bố trí máy thi công, thiết bị thi công và từng công trường.

II/ ĐÁNH GIÁ NHỮNG TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN CHỦ YẾU :

1. Đánh giá :

Dưới sự chỉ đạo và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty, Công ty CP cầu 14 đã hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tuy kết quả chưa cao song đó thể hiện sự quyết tâm, cố gắng, nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty trong hoàn cảnh khó khăn của ngành xây dựng công trình giao thông hiện nay. Bên cạnh những mặt đã đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần được khắc phục như: công tác an toàn chưa được đổi mới dẫn tới vẫn tiềm ẩn nhiều khả năng gây mất an toàn lao động, giá trị sản lượng, công tác thị trường đạt thấp so với kế hoạch đề ra.

Sau một năm triển khai thực hiện nhiệm vụ đến nay nhìn lại các dự án, các công trình công ty đảm nhận thi công đều không đạt được tiến bộ đề ra, nguyên nhân của những tồn tại trên trước hết công tác tài chính khó khăn, một số dự án nghiệm thu thanh toán xong nhưng giải ngân chậm. Nợ đọng vốn ở một số công trình hoàn thành trước đây chưa được thanh toán hết. Mặt khác công tác chỉ huy điều hành từ công ty xuống các đơn vị thi công có lúc chưa phối hợp tốt, chưa nhận thức đầy đủ trách nhiệm của từng cấp đối với công việc dẫn đến việc triển khai thiếu tích cực do đó kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra không đạt theo mong muốn.

2. Nguyên nhân:

Công tác kỹ thuật và quản lý chất lượng trong thi công mặc dù đã có nhiều biện pháp tích cực và kiên quyết song ở một số công trình không đáp ứng được mục tiêu đề ra, nguyên nhân chính thuộc về ý thức trách nhiệm trong công tác quản lý, chỉ đạo còn lỏng lẻo, chưa bám sát công trình, tinh thần làm chủ của một số người lao động chưa cao. Mặt khác biện pháp tổ chức thi công cho một số công trình có lúc chưa kiểm soát hết được việc thực hiện quy trình, quy phạm trong thi công do đó trong năm đã để xảy ra sự cố hồ móng trụ T6 cầu Tân An.

Công tác quản lý vật tư thiết bị mặc dù đã được quan tâm và quản lý song ở một số dự án chưa có biện pháp hữu hiệu để quản lý vật tư, hơn nữa chưa cương quyết trong việc thưởng phạt quy trách nhiệm dẫn đến việc sử dụng vật tư nhiên liệu vào thi công chưa thực sự tiết kiệm còn để thất thoát lãng phí. Công tác sử dụng và bảo quản thiết bị ở một số công trình chưa thực hiện đúng với quy định đề ra như bảo dưỡng sửa chữa thực hiện chưa đủ và kịp thời. Mặt khác lực lượng thợ vận hành chuyên môn còn yếu do đó trong quá trình vận hành sử dụng ở một số công trình có lúc còn gây hư hỏng làm giảm hiệu quả SXKD và ảnh hưởng đến tiến độ thi công, công tác quyết toán vật tư ở một số công trình đã thi công xong còn nhiều vướng mắc kéo dài hàng năm chưa quyết toán xong làm ảnh hưởng tới công tác hạch toán công trình.

Công tác đảm bảo an toàn lao động, an toàn công trình và vệ sinh công nghiệp đã được công ty chú trọng đặc biệt quan tâm thường xuyên kiểm tra nhắc nhở song ở một vài công trình có lúc còn chủ quan, trong quá trình làm việc không thực hiện đúng quy định của công tác an toàn, do vậy trong năm đã để xảy ra vụ mất an toàn tại dự án Hạ Long Vân Đồn. Mặc dù là thầu phụ thi công song đây cũng là bài học kinh nghiệm cần nghiêm túc kiểm điểm trong việc quản lý giám sát thầu phụ thi công.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD trong năm qua là thấp so với tiềm năng của công ty, mặt khác những nhược điểm tồn tại còn nhiều, đời sống CBCNV chưa được cải thiện đáng kể, giá trị sản lượng và một số chỉ tiêu kinh tế xã hội đặt ra không hoàn thành, tình hình tài chính còn rất nhiều khó khăn, nợ BHXH và nợ thuế còn ở mức cao kéo dài. Chúng ta cần phải kiểm điểm một số tồn tại trên mà trách nhiệm trước hết thuộc về đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp từ cơ quan công ty đến ban chỉ huy các đơn vị, chúng ta cần phải nhanh chóng khắc phục để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2018.

PHẦN THỨ HAI

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Công tác quản trị điều hành của Hội đồng quản trị:

Trong quá trình quản trị, điều hành hoạt động của Công ty, HĐQT luôn tuân thủ và chấp hành nghiêm túc các quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty. Tại các kỳ họp Hội đồng quản trị đã có những nhận định đánh giá nghiêm túc về thực trạng của Công ty, những khó khăn, thuận lợi trong sản xuất kinh doanh để kịp thời có những quyết định phù hợp với tình hình phát triển của Công ty theo từng tháng, từng quý. Trong năm 2017 Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp với những nội dung chủ yếu như sau:

1.1. Về cơ cấu bộ máy tổ chức và công tác cán bộ:

- Bổ nhiệm chức danh 01 Phó giám đốc, 01 trưởng phòng, 01 phó phòng, 02 chỉ huy phó công trường.

- Tiếp tục tổ chức kiện toàn bộ máy quản lý, cán bộ kỹ thuật và điều hành sản xuất phối hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của công ty, tập trung xây dựng các đội cầu mạnh có đủ khả năng quản lý điều hành dự án lớn.

- Thống nhất chủ trương giải quyết chế độ hưu trí cho các đối tượng có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi để giảm gánh nặng về đóng BHXH, đảm bảo chế độ quyền lợi cho người lao động.

1.2. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm, 2017 là 600 tỷ đồng.

- Rà soát, bãi bỏ, điều chỉnh hoặc xây dựng ban hành mới một số quy chế để phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức họp ĐHCĐ thường niên, kế hoạch SXKD năm 2017, dự kiến mức trả cổ tức năm 2015, 2016

- Thống nhất phương án thoái toàn bộ cổ phần Công ty CP xây dựng cầu đường 19, Ủy quyền cho Giám đốc thỏa thuận giá bán với các nhà đầu tư.

- Thống nhất phương án sử dụng quỹ đất và tài sản trên đất.

2. Về hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc công ty.

- Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác chỉ đạo điều hành của Giám đốc Công ty thông qua việc theo dõi trực tiếp hằng ngày, báo cáo phản ánh của Giám đốc đột xuất hoặc thường xuyên và trong các kỳ họp của HĐQT.

- Trực tiếp kiểm tra giám sát thực hiện nhiệm vụ ở các dự án theo Nghị quyết của HĐQT đề ra. Giám sát kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD hằng tháng, quý, công tác thị trường theo Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

- Giám sát việc sử dụng, khai thác các nguồn lực của Công ty về vốn, tài sản, thiết bị, vật tư. Giám sát việc chấp hành thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và nội qui, qui chế của Công ty.

- Phối hợp với Ban kiểm soát giám sát thông qua số liệu báo cáo tài chính và thông qua việc nắm bắt thông tin của các phòng nghiệp vụ chuyên môn.

Năm 2017, Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

3. Đánh giá về công tác điều hành của Giám đốc công ty:

- Giám đốc công ty đã chỉ đạo quyết toán các dự án hoàn thành bàn giao năm 2015, 2016, tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm các mặt quản lý của công ty đồng thời làm cơ sở xác định giá thành kế hoạch cho các dự án trong thời gian tới.

- Thực hiện Nghị quyết và chủ trương của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã tiếp tục chỉ đạo sắp xếp và hoàn thiện bộ máy tổ chức của các phòng, các đơn vị sản xuất, tiếp tục sửa đổi bổ sung quy chế quản lý, quy định rõ chức năng nhiệm vụ của các phòng, các đơn vị sản xuất và mối quan hệ của bộ máy quản lý trong lãnh đạo và thực hiện.

- Hoạt động điều hành sản xuất của Công ty và của các ban điều hành: Đã bám sát các quá trình thi công của từng công trình, từng dự án, điều chỉnh kịp thời về tiền vốn, thiết bị, vật tư, nhân lực để đáp ứng mục tiêu kế hoạch sản lượng và tiến độ thi công. Thực hiện đầy đủ việc lập kế hoạch và báo cáo thực hiện, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và xử lý các vướng mắc, đảm bảo nhu cầu và điều kiện cần thiết cho thi công.

- Hiệu quả của công tác quản lý: Vai trò trách nhiệm của cá nhân, tập thể, sự chủ động trong sản xuất đã được nâng cao, giảm thiểu những lãng phí về vật tư nguyên liệu, sử dụng hợp lý xe máy thiết bị

- Về tài chính đã quản lý tốt nguồn vốn của dự án và nguồn vốn tín dụng đảm bảo tương đối kịp thời nhu cầu về vốn thi công. Thực hiện nghiêm túc việc nộp thuế và các nghĩa vụ đối với Ngân sách nhà nước phát sinh trong năm, đảm bảo được khả năng thanh toán. Các hoạt động tài chính của Công ty được thực hiện đúng luật Nhà nước và quy định của Công ty.

PHẦN THỨ BA

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Trên cơ sở kết quả hoạt động SXKD đã đạt được trong năm qua, thực trạng Công ty, tình hình về thị trường việc làm trong ngành, HĐQT và Ban giám đốc Công ty đã nghiên cứu rất kỹ để thông qua mục tiêu, chỉ tiêu phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2018 và báo cáo trước Đại hội cổ đông như sau :

I. Mục tiêu:

Tiếp tục giữ vững ổn định, hoàn thành đúng tiến độ các dự án đã ký kết trong năm 2017, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, ngày càng nâng cao năng lực hiện có của Công ty, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, ổn định đời sống và thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động, phát huy tốt hơn nữa thương hiệu của Công ty trên thị trường trong ngành và ngoài ngành trong những năm tiếp theo.

II. Các chỉ tiêu dự kiến năm 2018:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Ghi chú
1	Kế hoạch giá trị sản lượng	500	
2	Doanh thu xây lắp (phần đầu $\geq 85\%$)	425	
3	Lợi nhuận trước thuế	4,4	
4	Lợi nhuận sau thuế	3,52	
5	Nộp ngân sách	25	
6	Mức trả cổ tức	4%	
7	Đầu tư thiết bị, vật tư thi công	13,32	
8	Thu nhập bình quân đầu người	8,0 trđ/người	

(Chi tiết kế hoạch giá trị sản lượng xem Phụ lục số 3)

III. Các dự án cần chỉ đạo:

Tập trung đẩy mạnh tiến độ thi công các công trình có tiến độ thi công gấp đã đến thời hạn hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trong quý I và quý II. Đặc biệt ưu tiên tài chính vật tư thiết bị và nhân lực để triển khai thi công trụ T6 cầu Tân An đồng thời chuẩn bị tốt mọi mặt để triển khai thi công ngay các công trình mới thắng thầu như dự án cầu Phạt Tích – tỉnh Bắc Ninh, dự án xử lý thoát nước - TP. Đà Nẵng.

IV. Các biện pháp chủ yếu để hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2018.

1. Về công tác kế hoạch thị trường:

Công tác thị trường căn cứ chiến lược phát triển kết cấu hạ tầng giao thông của bộ và của các tỉnh chủ động liên danh, liên kết tạo ra tổ hợp nhà thầu mạnh để tiếp thị từ xa phần đầu trong năm trúng thầu từ 3-4 dự án với giá trị 500-800 tỷ để bổ sung cho kế hoạch 2018 và gói đầu cho năm 2019. Trong đấu thầu chỉ tham gia vào các dự án có

nguồn vốn đảm bảo, việc bỏ thầu và nhận thầu phải tính toán kỹ lưỡng và đảm bảo được sự cạnh tranh nhưng đồng thời cũng phải đảm bảo thi công có hiệu quả.

Xây dựng kế hoạch sản lượng từng tháng phải sát với tiến độ của dự án, đối với những dự án không hoàn thành kế hoạch hàng tháng đặt ra phải phân tích đánh giá nguyên nhân dẫn đến không hoàn thành. Mặt khác đối với những công trình đã triển khai thi công phải tận thu một cách đều đặn và thường xuyên hàng tháng. Trong quá trình thi công các hạng mục công trình cần thi công dứt điểm để hoàn thiện hồ sơ sơ nghiệm thu thanh toán để có đủ điều kiện đảm bảo khối lượng thực hiện đến đâu nghiệm thu thanh toán hết đến đó.

Căn cứ vào kế hoạch SXKD và khả năng thực hiện của công ty tìm kiếm các nhà thầu phụ có đủ năng lực để ký kết hợp đồng đồng thời trong quá trình thầu phụ triển khai phải quản lý giám sát việc thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng và an toàn công trình.

2. Công tác tổ chức:

Tiếp tục kiện toàn tổ chức trên cơ sở hợp lý, tinh thông nghiệp vụ đảm bảo ổn định và phát triển nguồn nhân lực, mặt khác xây dựng các phòng ban và đơn vị sản xuất ngày càng vững mạnh đảm bảo việc phân công trách nhiệm rõ ràng nhằm phát huy tối đa năng lực cán bộ.

Trên cơ sở điều lệ của công ty và định hướng phát triển phù hợp với tình hình thực tế của công ty xây dựng và ban hành hệ thống quy chế quản lý đồng bộ thống nhất, đồng thời kiện toàn hoàn chỉnh bộ máy cho các đơn vị và phòng ban.

3. Về đầu tư vật tư, thiết bị:

Rà soát, tổng hợp số liệu và tổ chức bán thanh lý một số vật tư luân chuyển, thiết bị cũ hỏng không còn giá trị sử dụng. Giá trị thanh lý được để làm vốn đối ứng cho đầu tư mới thiết bị. Tổng giá trị đầu tư dự kiến năm 2018 là **13,32 tỷ đồng** (*Chi tiết xem phụ lục số 4*). Mặt khác xem xét đầu tư một số thiết bị cần thiết để thay thế thiết bị đã quá cũ và sử dụng không hiệu quả, trong đầu tư phải hết sức thận trọng đảm bảo hiệu quả đầu tư và phải phù hợp với nhiệm vụ SXKD và tình hình tài chính của công ty đồng thời tìm mọi biện pháp sử dụng khai thác triệt để các thiết bị vật tư hiện có.

Thực hiện hoàn thiện xây dựng xưởng và thiết bị nhà xưởng.

Chuẩn bị phương án cơ sở vật chất làm tổng kho khu vực Miền Nam và xây dựng nhà xưởng khu vực Sài Đồng.

4. Về tài chính:

Hoàn tất kế hoạch tín dụng năm, đảm bảo đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh ngay từ đầu năm. Phân đầu cân đối các nguồn lực để thanh toán giảm nợ cũ về bảo hiểm xã hội, thuế.

Tăng cường các biện pháp quản lý cụ thể về tài chính chống thất thoát thiệt hại trong kinh doanh, đối với khoản nợ đọng tập trung chỉ đạo các phòng nghiệp vụ phối hợp tốt đưa ra những biện pháp hữu hiệu để tháo gỡ những vướng mắc thúc đẩy nhanh hơn việc thu hồi nợ đặc biệt là các khoản nợ khó đòi.

Trả một phần nợ thuế theo cam kết với Cục thuế Hà Nội và trả nợ gốc BHXH khi có nguồn thanh toán.

5. Về công tác kỹ thuật và an toàn lao động:

Công tác kỹ thuật phải đáp ứng kịp thời đầy đủ hồ sơ thiết kế, công nghệ thi công, số liệu khối lượng công việc vật tư thiết bị để đơn vị thi công triển khai tốt công việc hiện trường. Mặt khác hồ sơ kỹ thuật được lập trên cơ sở khảo sát kỹ hiện trường, phải sát với

năng lực của công ty, phải thể hiện được nội dung kinh tế của dự án đảm bảo tiết kiệm nhất, an toàn nhất, hiệu quả nhất và tận dụng tối đa khả năng vật tư thiết bị sẵn có của công ty.

Tăng cường kiểm tra kiểm soát để kịp thời phát hiện, ngăn chặn những nguy cơ gây mất an toàn, những vi phạm quy định về an toàn lao động của công nhân đồng thời xây dựng biện pháp tổ chức thi công nhất thiết phải kèm theo biện pháp đảm bảo an toàn đối với tổng hạng mục.

6. Về công tác quản lý điều hành:

Tiếp tục chủ trương giao khoán triệt để các hạng mục công việc, công trình đến các đơn vị và thầu phụ.

Tăng cường quản lý nội bộ.

Thực hiện nghiêm túc, thường xuyên đưa ra các chế tài xử phạt mạnh mẽ hơn để quản lý công tác ATLĐ

7. Về đầu tư lĩnh vực khác:

Trước mắt tập trung nghiên cứu triển khai các thủ tục để khai thác, kinh doanh quỹ đất hiện có của Công ty đảm bảo hiệu quả cao.

Mở rộng quan hệ liên danh liên kết với các đơn vị bạn để tham gia làm nhà đầu tư các dự án BT.

Thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2018 được xác định nặng nề với thị trường cạnh tranh khốc liệt, máy móc thiết bị vật tư vừa thiếu vừa cũ hơn nữa công tác tài chính còn gặp không ít những khó khăn song với truyền thống đoàn kết và kinh nghiệm sẵn có, phát huy cao độ nội lực đồng thời tranh thủ nguồn lực bên ngoài, chủ động hợp tác với các đơn vị trong và ngoài ngành, hoàn thiện về mọi mặt để tăng cường năng lực thực hiện với quy mô lớn, tăng trưởng và phát triển bền vững. Từ đó tạo điều kiện tính toán vốn để tái đầu tư mở rộng SXKD, làm biến đổi sâu sắc và toàn diện các hoạt động sản xuất, quản lý của công ty tạo ra các nguồn lực mạnh mẽ để thực hiện thắng lợi mục tiêu SXKD đề ra.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về kết quả SXKD năm 2017, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Tiến

PHỤ LỤC SỐ 1
GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG VÀ DOANH THU THỰC HIỆN NĂM 2017

ĐVT: Nghìn đồng

STT	Dự án	Kế hoạch sản lượng năm 2017	Thực hiện năm 2017		
			Giá trị sản lượng	% thực hiện	Doanh thu
I	CÁC DỰ ÁN ĐANG THỰC HIỆN	600.000.000	545.004.698		434.310.268
1	Dự án Hạ Long Vân Đồn	162.870.733	162.870.733	100%	125.470.626
2	Cầu Yên Biên	19.055.085	13.232.174	69%	10.250.342
3	Cầu Kênh	19.177.180	11.700.793	61%	6.929.881
4	Cầu 361	2.296.592	2.196.629	96%	783.668
5	Dự án Nhổn - Ga HN	27.283.841	26.831.866	98%	15.244.450
6	Cầu Bạch Đằng	87.599.748	80.502.879	92%	73.094.424
7	Cầu Sông Chanh	12.320.625	10.470.000	85%	9.705.094
8	Đập hạ lưu Sông Dinh	65.276.343	50.775.433	78%	38.686.254
9	Dự án Bến Thành Suối Tiên	34.867.731	28.817.795	83%	16.264.606
10	Gói A1 - Bến Lức Long Thành	58.931.787	55.006.322	93%	50.622.479
11	Cầu Tân An	110.320.335	102.600.074	93%	87.258.444
II	CÁC DỰ ÁN ĐÃ HOÀN THÀNH				24.795.850
1	Cầu Thái Hà				2.140.317
2	Cầu Royal city				223.147
3	Gói thầu số 13, 14 (QL1, Bình Định)				9.702.230
4	Gói EX4 (cao tốc HN-HP)				1.205.524
5	Gói thầu CP3C				4.126.266
6	Gói thầu CP1A				8.207.947
7	Cầu Tam Phú				2.509.677
8	Các dự án cũ bị giảm trừ				-3.319.258
	TỔNG CỘNG	600.000.000	545.004.698	91%	459.106.118

PHỤ LỤC SỐ 2
THỰC HIỆN ĐẦU TƯ THIẾT BỊ, VẬT TƯ THI CÔNG NĂM 2017

Đơn vị: Nghìn đồng

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	ĐẦU TƯ MỚI VẬT TƯ LUÂN CHUYỂN				8.872.000
1	Cầu Tân An	Tấn	59,91	21.584	1.293.000
2	Dự án Nhồn ga Hà Nội	Tấn	15,62	24.200	378.000
3	Cầu Bạch Đằng	Tấn	10,80	13.616	147.000
4	Gói A1 Bến Lức Long Thành	Tấn	71,96	17.820	1.282.000
5	Đập hạ lưu Sông Dinh	Tấn	217,94	13.880	3.025.000
6	Dự án Bến Thành Suối Tiên	Tấn	149,92	14.829	2.223.000
7	Cầu Yên Biên	Tấn	38,66	13.561	524.000
II	ĐẦU TƯ MỚI THIẾT BỊ				10.185.000
1	Cần cẩu bánh xích 65T	Cái	1,00	5.100.000	5.100.000
2	Xe đúc hẫng cầu Tân An	Bộ	1,00	2.000.000	2.000.000
3	Xe đúc hẫng cầu Bạch Đằng	Bộ	1,00	2.000.000	2.000.000
4	Cầu IHI CCH400	Cái	1,00	770.000	770.000
5	Nâng cấp sửa chữa lớn	TB	1,00		315.000
	TỔNG CỘNG				19.057.000

PHỤ LỤC SỐ 3
KẾ HOẠCH SẢN LƯỢNG THỰC HIỆN NĂM 2018

Đơn vị: Nghìn đồng

STT	Dự án	Kế hoạch sản lượng năm 2018	Ghi chú
1	Dự án Hạ Long Vân Đồn	26.700.000	
2	Cầu Yên Biên	5.000.000	
3	Cầu Kênh	12.500.000	
4	Dự án Nhôn -Ga HN	13.000.000	
5	Cầu Phật Tích	40.000.000	
6	Dự án thoát nước	27.700.000	
7	Cầu Bạch Đằng	11.400.000	
8	Đập hạ lưu Sông Dinh	113.100.000	
9	Dự án Bến Thành Suối Tiên	28.800.000	
10	Gói A1 - Bến Lức Long Thành	49.900.000	
11	Cầu Tân An	76.100.000	
12	Dự án mới	95.800.000	
	TỔNG CỘNG	500.000.000	

PHỤ LỤC SỐ 4
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ THIẾT BỊ, VẬT TƯ THI CÔNG NĂM 2018

Đơn vị: Nghìn đồng

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	ĐẦU TƯ MỚI VẬT TƯ				5.000.000
1	Đà giáo, thép hình các loại, ván khuôn	TB			5.000.000
II	ĐẦU TƯ MỚI THIẾT BỊ				8.360.000
1	Ô tô đầu kéo	Cái	1	860.000	860.000
2	Cần cẩu bánh xích 50 tấn	Cái	2	1.500.000	3.000.000
3	Giá lao dầm 3 chân	TB			2.500.000
4	Xây dựng nhà xưởng và thiết bị nhà xưởng	TB			1.000.000
5	Nâng cấp sửa chữa thiết bị lớn	TB			1.000.000
	TỔNG CỘNG				13.360.000